

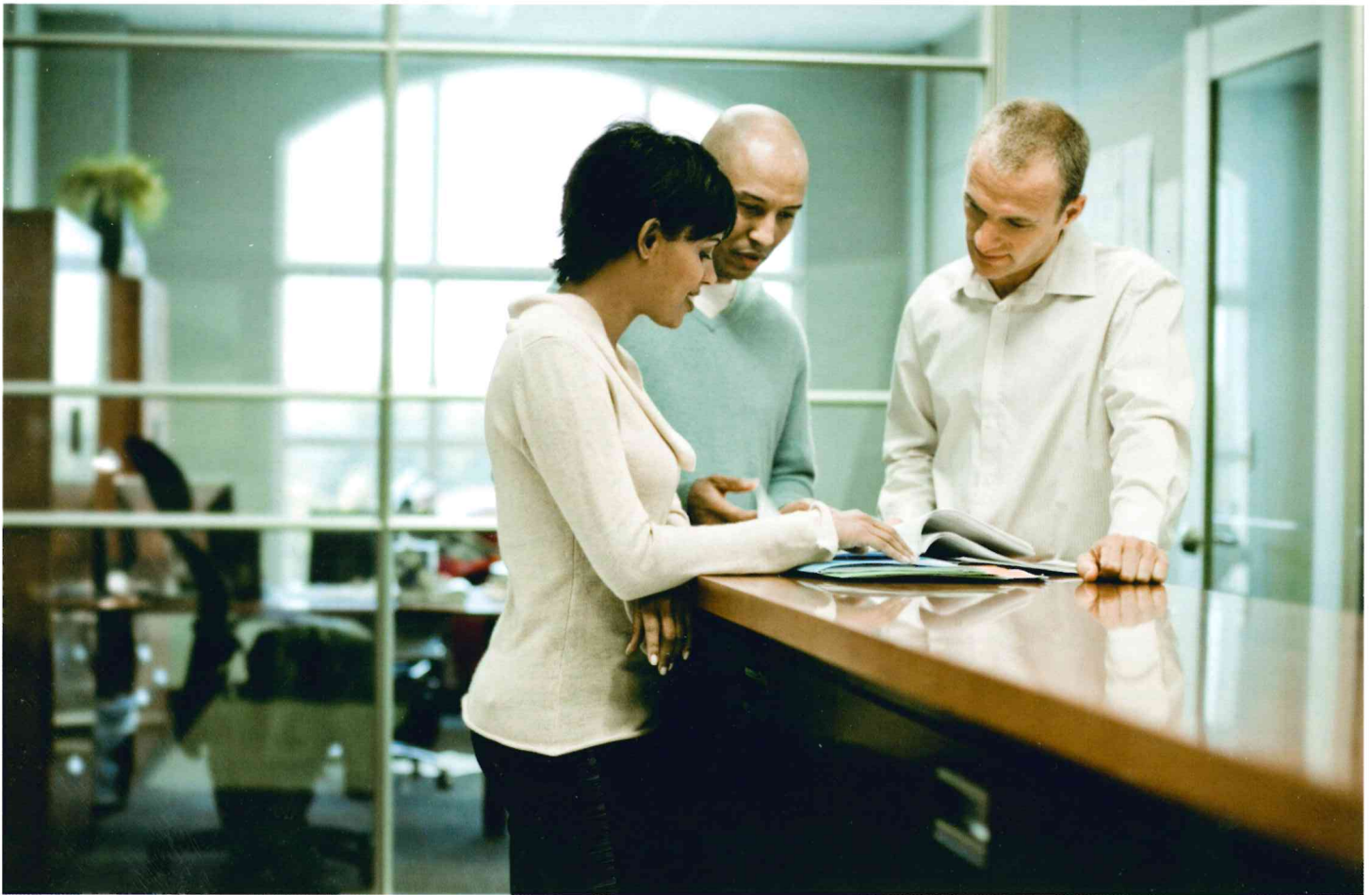
DocuCentre-V 3065 / 3060 / 2060



DocuCentre-V 3065 / 3060 / 2060

Đễ dàng vận hành, dễ dàng hợp tác

FUJI xerox 



Công việc, không gian, chi phí. Một thiết bị đa chức năng nhỏ gọn giúp tối ưu hóa toàn bộ chức năng.

Thiết bị DocuCentre-V 3065/3060/2060 là một thiết bị được thiết kế dựa trên nền tảng hoàn thiện các chức năng cơ bản, có khả năng mở rộng các chức năng phù hợp với phong cách làm việc của bạn. Ngoài việc cải thiện khả năng hiển thị và thao tác đơn giản để bất kỳ ai cũng có thể sử dụng, thiết bị này còn có tính năng hoạt động yên tĩnh và thân thiện với môi trường. Được trang bị nhiều tính năng giúp hỗ trợ việc giảm chi phí và thực hiện các công việc thường ngày một cách có hiệu quả. Sự ra đời của một thiết bị đa chức năng trắng đen đáng tin cậy, hỗ trợ các văn phòng nhỏ.

| Sao chụp | | | In ấn | | | Fax | Quét |
|----------|------|------|-------|------|------|----------|----------------|
| 3065 | 3060 | 2060 | 3065 | 3060 | 2060 | Super G3 | Trắng đen, Màu |
| 35 | 30 | 25 | 35 | 30 | 25 | | 55 |
| ppm*1 | | | ppm*1 | | | | ppm*2 |

*1: A4 ngang.

*2: Bản thảo tiêu chuẩn (A4 ngang) với độ phân giải 200dpi cho đến Thư mục.

● : Chuẩn ○ : Tùy chọn

| | Sao chụp | In ấn | Fax | Quét | DADF |
|----------|----------|-------|-----|------|------|
| Model-CP | ● | ● | ○ | ○ | ● |



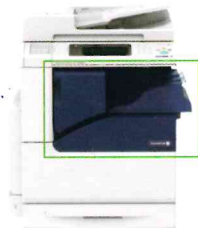
* Hình ảnh minh họa thiết bị đa chức năng với các tùy chọn: Khay hông và Bộ Fax.

DocuCentre-V 3065 / 3060 / 2060

Có nhiều tùy chọn và khả năng kết hợp đa dạng.
Giải pháp linh hoạt cho các không gian lắp đặt đa dạng.



Tùy chọn



1 Bộ hoàn thiện A1
Dập ghim



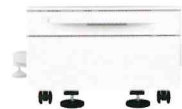
2 Bộ hoàn thiện B1
Dập ghim đực 2 lỗ



3 Booklet Maker Unit for Finisher B1
Dập ghim đực 2 lỗ + khâu gáy



4 Mô-đun 1 khay



5 Mô-đun 1 khay có hộp nhiều ngăn



6 Mô-đun 3 khay

Khay giấy ra bên trong tiện lợi và khay tay cho phép in bao thư



Bằng cách gắn các tùy chọn khay giấy ra bên trong và khay hông, người dùng có thể tách riêng nơi giấy ra cho từng chức năng như sao chụp, fax, in.



Thao tác in các bao thư quan trọng để gửi các tài liệu như hóa đơn, biên nhận sẽ đơn giản hơn khi sử dụng khay tay.

Tận dụng thiết bị đa chức năng hiệu quả hơn



Thao tác lướt nhẹ bằng đầu ngón tay

Có thể thao tác bằng tay một cách trực quan. Có thể sử dụng 4 thao tác là kéo, thả, gõ nhẹ, gõ nhẹ hai lần

*Không hỗ trợ phóng to/thu nhỏ bằng hai ngón tay

Bản in tuyệt đẹp

Có thể tái hiện lại một cách trung thực ngay cả những hình ảnh tinh tế nhất với chất lượng hình ảnh cao cùng độ phân giải đầu ra ra 1200x1200dpi.

Quét tốc độ cao

Với Bộ nạp và đảo bản gốc tự động, người dùng có thể số hóa một lượng lớn tài liệu giấy mà không gặp trở ngại nào.



Có thể chuyển đổi tài liệu được quét và lưu vào máy tính hoặc được gửi đi bằng email thành dạng Docuworks hay PDF. Ngoài ra thiết bị còn có khả năng xử lý OCR* (rất tiện dụng khi cần tìm kiếm từ ngữ) và nén nội dung lại giúp làm nhẹ dung lượng tập tin gửi đi cũng như khả năng cài đặt mật khẩu. Có khả năng lưu dữ liệu quét trực tiếp vào thẻ USB*.

* Tùy chọn.

Cung cấp 2 ứng dụng giúp sử dụng chức năng quét dễ dàng hơn

Scan Auto (cá nhân sử dụng)

Gửi tài liệu quét cho bản thân. Tự động thiết lập quét, không cần phải mất nhiều thời gian công sức.



Easy scan (sử dụng trong nhóm)*

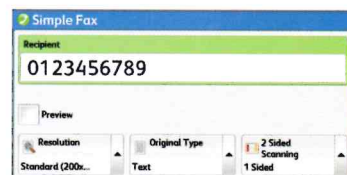
Chỉ cần nhấn nút đã quy định trước cho từng loại tài liệu, thiết bị sẽ gửi tài liệu quét đến địa chỉ đã được chỉ định. Người quản lý sẽ đăng ký trước toàn bộ thiết lập nên người dùng không cần phải thiết lập gì thêm.



* Tùy chọn.

Thao tác đơn giản hơn với các màn hình Easy screen

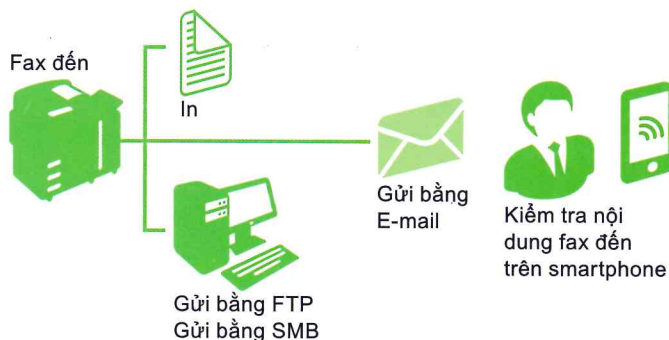
Sử dụng các màn hình "Easy copy" và "Easy fax". Chỉ hiển thị các hạng mục thiết lập đơn giản để thao tác đơn giản hơn. Cỡ chữ lớn 5mm giúp nhìn rõ hơn.



Fax không giấy

[Nhận fax]

Chứa tài liệu fax đã nhận vào thư mục, người dùng có thể xác nhận lại bằng ảnh thumbnail rồi quyết định có in tài liệu ra hay không. Giúp làm giảm thiểu lượng giấy in lãng phí. Ngoài ra khi tài liệu được gửi đến thư mục, người dùng có thể chọn chức năng in, gửi bằng email hoặc chuyển đến thư mục chung (share folder) trên máy tính. Có thể tận dụng chức năng này để kiểm tra nội dung fax đến trên smartphone khi không ở văn phòng.



[Gửi]

Có thể gửi fax trực tiếp dưới dạng Direct fax từ máy tính. Có thể đính kèm bản gốc gửi đi dưới dạng PDF vào email thông báo hoàn thành công việc.

[Chặn fax đến]

Có thể chặn fax đến từ những đối tượng không mong muốn hoặc fax ẩn danh.

Hỗ trợ in bảo mật và tránh lãng phí

Lệnh in sẽ luôn được lưu trong thiết bị đa chức năng và chỉ tiến hành in sau khi đã xác nhận. Giúp kiểm soát được việc in sai, in không cần thiết. Khi in tài liệu, người dùng có thể thay đổi các thiết lập in chẳng hạn như số bản in, một mặt/hai mặt, in màu hay in trắng đen, v.v... Giúp phòng tránh in sai, in lãng phí, góp phần làm giảm TCO.

* Cần phải sử dụng chế độ xác thực.

Chức năng xác thực bằng IC card

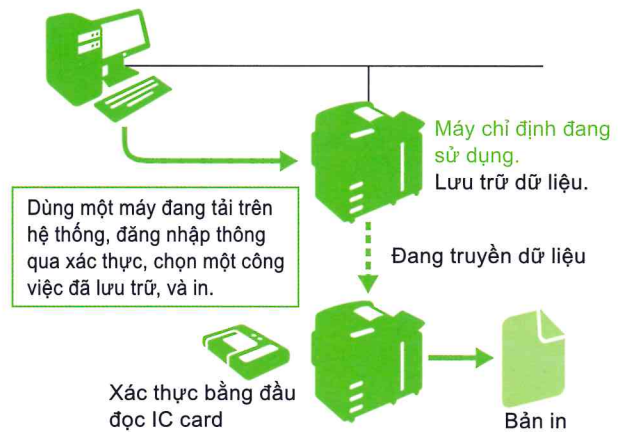
Bằng việc sử dụng thiết bị xác thực, có thể ngăn chặn các hành vi truy cập hoặc thao tác trái phép trên máy đa chức năng. Có thể tổng kết được lượng sử dụng thực tế của từng người dùng bằng lịch sử công việc. Ngoài ra có thể gắn thêm thiết bị IC card reader trên máy đa chức năng để xác thực IC card.

Có thể sử dụng nhiều thiết bị đa chức năng một cách hiệu quả.

Có thể in từ bất kỳ máy nào theo nhu cầu

Với tính năng Server-less On-demand (In theo nhu cầu không cần server), người dùng có thể đăng nhập vào bất kỳ thiết bị nào đã được kích hoạt tính năng này để in tài liệu. Không cần server để sử dụng tính năng này và hỗ trợ tối đa số lượng 5 máy chia theo nhóm hoặc tầng.

* Tùy chọn



In dễ dàng ở bất kỳ nơi đâu

Print Utility dành cho iOS/Android

Đây là một ứng dụng miễn phí do Fuji Xerox cung cấp. Có khả năng in ra các trang Web, hình ảnh, tài liệu DocuWorks^{*1}, tài liệu PDF^{*1}, cũng như nhận các tài liệu quét vào thiết bị di động. Ngoài khả năng thiết lập in hai mặt và in "dồn cùng 1 trang", ứng dụng này còn có thể cung cấp thông tin xác thực, và sử dụng chức năng in Serverless-on-demand^{*2}. Ngoài ra, ứng dụng này còn tương thích với các khuôn khổ in tiêu chuẩn trong hệ điều hành từ Android™ 4.4 trở lên, nên có thể sử dụng PrintUtility for Android trong nhiều ứng dụng để in tài liệu.

* Có thể tải Print Utility miễn phí từ App Store (iOS) hoặc Google Play™(Android).

*1: Cần có DocuWorks Viewer Light cho iPhone/iPad hoặc DocuWorks Viewer Light cho Android để in ra các tài liệu DocuWorks và PDF.

*2: Tùy chọn.

Google Cloud Print

Bằng cách đăng ký thiết bị đa chức năng với Google Cloud Print, bạn có thể in tài liệu thông qua dịch vụ đám mây từ các thiết bị Android™, Chromebook™ và máy tính. Cung cấp cho khách vào tham quan văn phòng một một trường in ấn mà không cần phải kết nối với mạng nội bộ của bạn.



* Google Cloud Print là một dịch vụ in trên web của Google.

Wi-Fi Direct®

Cung cấp chức năng Wi-Fi Direct® trong bộ chuyển đổi mạng LAN không dây*. Người dùng có thể kết nối và in trực tiếp từ thiết bị di động của cá nhân hoặc của khách hàng với thiết bị đa chức năng. Ngoài ra, còn tương thích với các kết nối đến điểm truy cập mạng LAN không dây, có khả năng kết nối các thiết bị di động hoặc máy tính cá nhân vào mạng nội bộ của công ty để làm việc.

* Tùy chọn.

AirPrint

Chức năng in tiêu chuẩn trong iOS và OS X tương thích với AirPrint. Có thể in tại chỗ các ứng dụng của Apple như Email và Safari, Map, Numbers, Pages, Keynote hoặc các tài liệu được tạo ra bằng các ứng dụng Microsoft như Word, Excel®, PowerPoint®.



Mopria™ Print

Có thể in từ các thiết bị di động đã chạy Mopria Print Service* một cách dễ dàng bằng thiết bị xác thực Mopria mà không cần cài đặt các ứng dụng in ấn riêng theo loại hoặc theo nhà sản xuất.



* Có thể tải Mopria Print Service miễn phí về từ Google Play™. (Android™ 4.4 hoặc mới hơn)

Có trách nhiệm với môi trường

Khả năng vận hành tuyệt đối yên tĩnh với thiết kế airflow (thông gió)

Sử dụng quy trình đối lưu tự nhiên, làm giảm số lượng quạt gió cũng như để quạt tắt hoàn toàn trong thời gian chờ. Tiết kiệm năng lượng và có độ ồn cực thấp (3.3B*¹) trong thời gian chờ. Và tiếng ồn trong thời gian vận hành cũng chỉ ở mức 6.7B*², có thể đặt trên bàn hoặc tại khu vực làm việc mà không gây ảnh hưởng gì.

* Đối với DocuCentre-V 2060

*1: Hiện thị mức độ công suất âm (LwAd) ở mức A, mức độ áp suất âm (LpAm) ở mức A là 16dB, đo theo chuẩn ISO7779.

*2: Hiện thị mức độ công suất âm (LwAd) ở mức A, mức độ áp suất âm (LpAm) ở mức A là 49dB, đo theo chuẩn ISO7779.

Sử dụng những loại vật liệu mới thân thiện với môi trường

Fuji Xerox quan tâm đến những vấn đề về thực phẩm và vấn đề cạn kiệt tài nguyên thiên nhiên cũng như sự nóng lên toàn cầu, nỗ lực tiến hành những nghiên cứu phát triển nhựa sinh học dạng cellulose thân thiện với môi trường. Vật liệu “nhựa sinh học dạng gỗ không ăn được” mới được phát triển có độ chịu lực và chống cháy cực cao so với nhựa dầu khí đang được sử dụng, ngoài ra còn có khả năng làm giảm lượng khí thải CO₂. Hiện đã được áp dụng cho một số bộ phận trong các sản phẩm mới.

Công nghệ quản lý năng lượng thông minh “Smart Energy Management”

Bằng cách chỉ cung cấp điện cho những bộ phận cần hoạt động tùy theo tính năng sử dụng, có thể giảm được lượng điện tiêu thụ và giảm khí thải CO₂. Chẳng hạn như khi quét hoặc khi gửi fax, thiết bị sẽ không cấp điện cho bộ phận xuất giấy ra.



Bảng điều khiển phục hồi nhanh

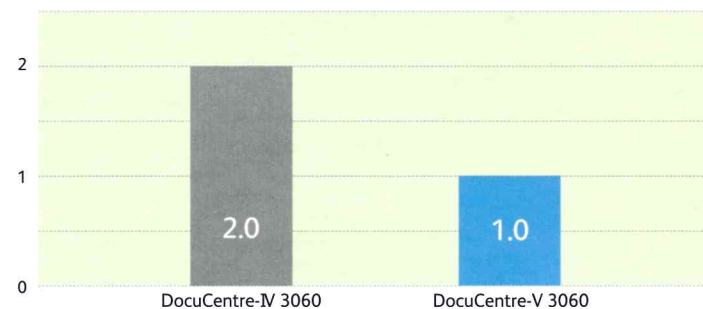
Khi nhấn nút tiết kiệm điện, bảng điều khiển sẽ sẵn sàng để sử dụng chỉ trong vòng 3 giây. Đặc biệt, có thể tự động thúc đẩy hoạt động thân thiện với môi trường.

Thiết kế tiết kiệm năng lượng với lượng điện tiêu thụ trong chế độ ngủ chỉ tối đa 1.0W

Sử dụng nền tảng fax và bộ điều khiển dạng tiết kiệm năng lượng kiểu mới, cải thiện lượng năng lượng tiêu thụ trong chế độ ngủ. Nâng cao hiệu suất tiết kiệm năng lượng.

* For CP model

So sánh năng lượng tiêu thụ trong chế độ ngủ (đơn vị: W)



Giảm lượng năng lượng tiêu thụ với giá trị TEC vượt trội

Đạt tiêu chuẩn của Chương trình Ngôi sao năng lượng quốc tế. Đóng góp tích cực vào việc giảm lượng năng lượng tiêu thụ.

* Giá trị được đo bằng thử nghiệm được xác định trong Chương trình ngôi sao năng lượng quốc tế.

| | DocuCentre-V 3065 | DocuCentre-V 3060 | DocuCentre-V 2060 |
|----------|-------------------|-------------------|-------------------|
| CP model | 1.6 kWh | 1.4 kWh | 1.1 kWh |

DocuCentre-V 3065/3060/2060 Chức năng và Thông số kỹ thuật

Chức năng Cơ bản/Chức năng Sao chụp

| Mục | DocuCentre-V 3065 | DocuCentre-V 3060 | DocuCentre-V 2060 | |
|--|---|--|--|---------------|
| Kiểu | Màn hình nền / Bảng điều khiển | | | |
| Dung lượng bộ nhớ | 4 GB (Tối đa: 4 GB) | | | |
| Dung lượng ổ cứng*1 | Tùy chọn: 160 GB hoặc lớn hơn (Dung lượng sử dụng: 128 GB) | | | |
| Độ phân giải Quét | 600 x 600 dpi | | | |
| Độ phân giải In | 1200 x 1200 dpi | | | |
| Thời gian khởi động | 32 giây hoặc ít hơn, dưới 14 giây nếu nguồn điện bật (nhiệt độ phòng là 23 độ C) | | | |
| Khổ giấy bản gốc | Tối đa 297 x 432 mm (A3, 11 x 17") cho cả Tờ bản in và Sách | | | |
| Khổ giấy | Tối đa | A3, 11 x 17" | | |
| | Tối thiểu | A5 [Bưu thiếp (100 x 148 mm) và Phong bì Monarch (191 x 98 mm) khi sử dụng khay tay] | | |
| | Chiều rộng mặt hình | Khoảng chứa Đầu mép 4.0 mm, Khoảng chứa Đuôi mép 2.0 mm, Cạnh Phải & Trái 2.0 mm | | |
| Trọng lượng giấy*2 | Khay Giấy | 60 - 256 gsm | | |
| | Khay tay | 60 - 216 gsm | | |
| Thời gian cho ra bản sao chụp đầu tiên | 4.5 giây (A4LEF) | | | |
| Tốc độ sao chụp liên tục*3 | A4 LEF / B5 LEF | 35 trang/phút | 30 trang/phút | 25 trang/phút |
| | A4 | 26 trang/phút | 23 trang/phút | 19 trang/phút |
| | B5 | 13 trang/phút | 13 trang/phút | 13 trang/phút |
| | B4 | 22 trang/phút | 20 trang/phút | 16 trang/phút |
| | A3 | 19 trang/phút | 17 trang/phút | 14 trang/phút |
| Dung lượng khay giấy*4 | Chuẩn | 500 tờ x 1 -Khay + Khay tay 96 tờ | | |
| | Tùy chọn | Mô-đun 1 khay / Mô-đun 1 khay có hộp nhiều ngăn: 500 tờ x 1 -Khay Mô-đun 3 khay: 500 tờ x 3 -Khay | | |
| | Tối đa | 2096 tờ [Chuẩn + Mô-đun 3 khay] | | |
| Sức chứa của Khay Giấy ra*5 | Phần trung tâm phía trên: 250 tờ (A4LEF), Phần trung tâm phía dưới: 250 tờ (A4LEF) | | | |
| Nguồn điện | AC220-240 V ±10 %, 8 A, Thông thường 50/60 Hz | | | |
| Mức tiêu thụ điện | 1.76 kW hoặc ít hơn (AC220 V ±10%) Chế độ nghỉ: CP: 1.0 W hoặc ít hơn (AC230 V +/- 10%) Chế độ sẵn sàng: 82 W hoặc ít hơn | 1.76 kW hoặc ít hơn (AC220 V ±10%) Chế độ nghỉ: CP: 1.0 W hoặc ít hơn (AC230 V +/- 10%) Chế độ sẵn sàng: 82 W hoặc ít hơn | 1.76 kW hoặc ít hơn (AC220 V ±10%) Chế độ nghỉ: CP: 1.0 W hoặc ít hơn (AC230 V +/- 10%) Chế độ sẵn sàng: 82 W hoặc ít hơn | |
| | Chiều rộng590 x Chiều dài659 x Chiều cao768 mm Chiều rộng590 x Chiều dài659 x Chiều cao882 mm (khi có lắp đặt Mô-đun 1 khay tùy chọn.) Chiều rộng616 x Chiều dài659 x Chiều cao1119 mm (khi có lắp đặt Mô-đun 3 khay tùy chọn.) | | | |
| | 48 kg 67 kg (khi có lắp đặt Mô-đun 1 khay tùy chọn.) 75 kg (khi có lắp đặt Mô-đun 3 khay tùy chọn.) | | | |
| | | | | |

*1: Dung lượng ổ cứng lưu trữ hoặc thiết bị lưu trữ không hoàn toàn khả dụng cho khách hàng. *2: Chứng tỏ đề nghị sử dụng loại giấy được đề nghị của Fuji Xerox. Có thể không có bản in chính xác theo yêu cầu. *3: Tốc độ có thể bị giảm do điều chỉnh chất lượng hình ảnh. *4: Giấy 80 gsm *5: Giấy 64 gsm *6: Không bao gồm Hộp Mực.

In

| Mục | Mô tả |
|----------------------|--|
| Kiểu | Lắp sẵn |
| Tốc độ In Liên tục*1 | Tương tự như những thông số cơ bản/Chức năng sao chụp |
| Độ phân giải In | 600 x 600 dpi, 1200 x 1200 dpi |
| Ngôn ngữ in | Chuẩn PCL5 / PCL6 |
| | Tùy chọn Adobe® PostScript® 3™ |
| HDH | Chuẩn (Trình Điều Khiển PCL) Windows® 10 (32bit), Windows® 10 (64bit), Windows® 8.1 (32bit) Windows® 8.1 (64bit), Windows® 8 (32bit), Windows® 8 (64bit) Windows® 7 (32bit), Windows® 7 (64bit), Windows Vista® (32bit) Windows Vista® (64bit), Windows Server® 2012 R2 (64bit) Windows Server® 2008 R2 (64bit) Windows Server® 2008 (32bit), Windows Server® 2008 (64bit) Windows Server® 2003 (32bit), Windows Server® 2003 (64bit) |
| | Chuẩn (Trình Điều Khiển Mac OS X Driver) OS X 10.10/10.9/10.8, Mac OS X 10.7/10.6/10.5 |
| | Tùy chọn (Trình Điều Khiển Adobe® PostScript™ 3) Windows® 10 (32bit), Windows® 10 (64bit), Windows® 8.1 (32bit) Windows® 8.1 (64bit), Windows® 8 (32bit), Windows® 8 (64bit) Windows® 7 (32bit), Windows® 7 (64bit), Windows Vista® (32bit) Windows Vista® (64bit), Windows Server® 2012 R2 (64bit) Windows Server® 2008 R2 (64bit) Windows Server® 2008 (32bit), Windows Server® 2008 (64bit) Windows Server® 2003 (32bit), Windows Server® 2003 (64bit) OS X 10.10/10.9/10.8, Mac OS X 10.7/10.6/10.5 |
| Giao diện | Chuẩn Ethernet 1000BASE-T / 100BASE-TX / 10BASE-T, USB2.0 |

*1: Tốc độ có thể bị giảm do điều chỉnh chất lượng hình ảnh. Tốc độ in có thể giảm tùy thuộc vào tài liệu.

Khay hông (Tùy chọn)

| Mục | Mô tả |
|------------------------|--|
| Dung lượng khay giấy*1 | 100 tờ |
| Kích thước | Chiều rộng353 x Chiều dài429 x Chiều cao198 mm |

*1: Giấy 64 gsm

Chức năng Quét (Tùy chọn)

| Mục | Mô tả |
|-------------------|--|
| Kiểu | Máy quét màu |
| Độ phân giải Quét | 600 x 600 dpi, 400 x 400 dpi, 300 x 300 dpi, 200 x 200 dpi |
| Tốc độ quét*1 | Bộ nạp và đảo bản gốc tự động Trắng đen: 55 trang/phút, Màu: 55 trang/phút [Giấy tiêu chuẩn Fuji Xerox (A4 LEF), 200dpi, đựng trong hộp kín.] |
| Giao diện | Chuẩn Ethernet 1000BASE-T / 100BASE-TX / 10BASE-T |

*1: Tốc độ quét thay đổi tùy theo bản gốc.

Chức năng fax (Tùy chọn)

| Mục | Mô tả |
|-------------------|--|
| Kích cỡ tài liệu | Tối đa: A3, 11 x 17", Tài liệu dài (Dài nhất 600 mm) |
| Kích cỡ giấy ghi | Tối đa: A3, 11 x 17" Tối thiểu: A5 |
| Thời gian truyền | 2 giây hoặc hơn nhưng ít hơn 3 giây*1 |
| Chế độ truyền | ITU-T G3 |
| Số đường dây dùng | Dây thuê bao điện thoại, PBX, Giao tiếp Fax (PSTN), Tối đa 3 cổng*2 (G3-3 Ports) |

*1: Khi truyền đi tài liệu khổ A4 có khoảng 700 ký tự ở chất lượng ảnh tiêu chuẩn (8 x 3,85 dòng / mm) và ở chế độ tốc độ cao (28,8 kbps hoặc nhanh hơn, JBIG). Chỉ cho biết thời gian truyền thông tin ảnh và không bao gồm thời gian kiểm soát giao tiếp. Tổng thời gian giao tiếp này sẽ thay đổi tùy theo nội dung của tài liệu, loại máy nhận fax và điều kiện đường dây. *2: Số đường dây FAX tối đa là 3 cổng. Cổng dùng để chỉ số lượng kênh dành cho FAX.

Bộ nạp và đảo bản gốc tự động

| Mục | DocuCentre-V 3065 | DocuCentre-V 3060 | DocuCentre-V 2060 |
|--------------------------------|---------------------------------------|-------------------|-------------------|
| Khổ giấy bản gốc | Tối đa: A3, 11 x 17" Tối thiểu: A5 *1 | | |
| Trọng lượng giấy | 38 - 128 gsm (2 mặt: 50 - 128 gsm) | | |
| Công suất*2 | 110 tờ | | |
| Tốc độ nạp giấy (A4LEF, 1 mặt) | 35 trang/phút | 30 trang/phút | 25 trang/phút |

*1: Kích cỡ từ tự chính tối thiểu là 125 x 85 mm. *2: Giấy 64 gsm

Bộ hoàn thiện tài liệu A1 (Tùy chọn)

| Mục | Mô tả | |
|------------------------|--|---|
| Loại | Sắp xếp (Có chia bộ) / Xếp chồng (Có chia bộ) | |
| Khổ giấy | Tối đa: A3, 11 x 17" Tối thiểu: Bưu thiếp (100 x 148 mm) | |
| Trọng lượng giấy | 60 - 220 gsm | |
| Dung lượng khay giấy*1 | Khay hoàn thiện | [Không có tính năng dập ghim] A4: 500 tờ, B4: 250 tờ, A3 hoặc lớn hơn: 200 tờ, Xếp chồng kích cỡ hỗn hợp*2: 250 tờ [Có dập ghim] 30 bộ |
| | Dập ghim | Sức chứa: A4: 50 tờ (90 gsm hoặc ít hơn) B4 hoặc lớn hơn: 30 tờ (90 gsm hoặc ít hơn) Kích cỡ Giấy: Tối đa: A3, 11 x 17" Tối thiểu: B5LEF Vị trí: Dập ghim đơn |
| Kích thước | Chiều rộng559 x Chiều dài448 x Chiều cao246 mm | |
| Trọng lượng | 12 kg | |

*1: Giấy 64 gsm *2: Khi tờ giấy có khổ giấy lớn hơn được xếp chồng ở phía trên những tờ có khổ giấy nhỏ hơn.

Bộ hoàn thiện B1 (Tùy chọn)

| Mục | Mô tả |
|---------------------------------|--|
| Loại | Sắp xếp (Có chia bộ) / Xếp chồng (Có chia bộ) |
| Khổ giấy*1 | Tối đa: A3, 11 x 17" Tối thiểu: B5LEF |
| Trọng lượng giấy | 60 - 220 gsm |
| Dung lượng khay giấy*2 | [Không có tính năng dập ghim] A4: 2000 tờ, B4 hoặc lớn hơn: 1000 tờ, Xếp chồng kích cỡ hỗn hợp*3: 300 tờ [Có dập ghim] A4: 100 bộ hoặc 1000 tờ*4, B4 hoặc lớn hơn: 75 bộ hoặc 750 tờ [Hoàn thiện tài liệu dạng sách*5] 50 bộ hoặc 600 tờ [Tạo rãnh*5] 500 tờ |
| | Dập ghim |
| Đục lỗ*6 | Số lượng lỗ: A3, 11 x 17", B4, A4, A4LEF, Letter, Letter LEF, B5LEF |
| | Kích cỡ Giấy: A3, 11 x 17", B4, A4, A4 LEF, Letter, Letter LEF, B5 LEF Trọng lượng giấy: 60 - 200 gsm |
| Hoàn thiện tài liệu dạng sách*5 | Dung lượng: Dập ghim cho sách gấp đôi: 15 tờ, Tạo rãnh: 5 tờ |
| | Khổ giấy: Tối đa: A3, 11 x 17" Tối thiểu: A4, Letter Trọng lượng giấy: Dập ghim cho sách gấp đôi: 64 - 80 gsm, Tạo rãnh: 64 - 105 gsm |
| Kích thước | Chiều rộng657 x Chiều dài552 x Chiều cao1011 mm Có bộ hoàn thiện tài liệu dạng sách: Chiều rộng657 x Chiều dài597 x Chiều cao1081 mm |
| Trọng lượng | 28 kg Có bộ hoàn thiện tài liệu dạng sách: 37 kg |

Chú ý: Chỉ dùng được Bộ hoàn thiện B1 khi có gắn Mô-đun 1 khay có hộp nhiều ngăn hoặc Mô-đun 3 khay vào Thân máy. *1: Kích cỡ giấy nhỏ hơn khổ B5, và lớn hơn khổ A3, 11 x 17" có thể xuất ra từ khay giữa. *2: Giấy 64 gsm *3: Khi tờ giấy có khổ giấy lớn hơn được xếp chồng ở phía trên những tờ có khổ giấy nhỏ hơn. *4: 75 bộ hoặc 750 tờ với dập ghim kép. *5: Chức năng Hoàn thiện tài liệu dạng sách yêu cầu phải có thiết bị đóng sách của Bộ hoàn thiện B1 tùy chọn. Sau khi công việc thực hiện với chức năng Hoàn thiện tài liệu dạng sách được thực hiện, công việc tiếp theo sẽ không được gửi đến thiết bị cho đến khi giấy đã được lấy ra khỏi khay giấy ra. Và, nếu giấy có kích thước lớn hơn được xếp lên trên giấy có kích thước nhỏ hơn sau khi công việc thực hiện với chức năng Hoàn thiện tài liệu dạng sách được chỉ định thực hiện, công việc tiếp theo sẽ không được gửi đến thiết bị cho đến khi giấy đã được lấy ra khỏi khay giấy ra. *6: Chức năng đục lỗ yêu cầu phải có thiết bị đục lỗ của Bộ hoàn thiện B1 tùy chọn cho 2/4 lỗ đục hoặc thiết bị đục lỗ của Bộ hoàn thiện B1 cho 2/3 lỗ đục (Thông số kỹ thuật tại Hoa Kỳ).

Ghi chú

- 1) Nếu phương tiện lưu trữ (chẳng hạn như ổ đĩa cứng) của thiết bị cơ bản bị hỏng, việc mất mát các dữ liệu đã nhận, dữ liệu tích lũy, các dữ liệu cài đặt đã lưu, v.v... có thể xảy ra. Trong mọi trường hợp Fuji Xerox sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý đối với bất cứ thiệt hại nào phát sinh từ việc mất mát dữ liệu.
- 2) Linh kiện thay thế sẽ tiếp tục được cung cấp ít nhất 7 năm sau khi sản phẩm không còn được sản xuất.
- 3) Thông số kỹ thuật sản phẩm, hình ảnh và thuyết minh về sản phẩm trong tài liệu này có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Tên của công ty khác và tên nhãn hiệu sản phẩm nói chung là tên thương mại của công ty, thương hiệu và thương hiệu đã đăng ký nói chung.

Nghiêm cấm sao chép

Vui lòng lưu ý, pháp luật nghiêm cấm các hình thức sao chép sau :
Nơi ngoại tệ, cổ phiếu, trái phiếu chính phủ và các chứng chỉ trái phiếu địa phương.
Các loại tem bưu phẩm, bưu thiếp không được sử dụng, v.v...

Các loại tem chứng nhận theo quy định của pháp luật.

Các hình thức sao chép liên quan đến tác quyền (tác phẩm văn học, âm nhạc, hội họa, điêu khắc nghệ thuật, bản đồ, tác phẩm điện ảnh, bản vẽ, tác phẩm hình nghệ thuật, etc...) bị nghiêm cấm trừ khi việc sao chép đó nhằm mục đích sử dụng cá nhân, gia đình hoặc tương đương trong phạm vi giới hạn.



Adobe PostScript 3



An toàn sử dụng

Trước khi sử dụng thiết bị, vui lòng đọc kỹ Sách hướng dẫn cẩn thận để sử dụng đúng cách.
Sử dụng sản phẩm với nguồn điện và điện áp được chỉ định.
Chắc chắn thiết bị phải được tiếp đất để tránh xảy ra các sự cố về điện.

Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ với chúng tôi qua địa chỉ:

Công ty TNHH Fuji Xerox Việt Nam

Tầng 12, Tòa nhà Vincom
72 Lê Thánh Tôn, Quận 1, TP HCM
Điện thoại: (84-8) 38 290 038
Fax: (84-8) 38 290 032

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 14, Tòa nhà VCCI
9 Đào Duy Anh, Q. Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (84-4) 38 241 063
Fax: (84-4) 38 241 113

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 4, Tòa nhà Harbour View
12 Trần Phú, Q. Ngô Quyền, Hải Phòng
Điện thoại: (84-31) 3859 236
Fax: (84-31) 3859 239

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 5, Tòa nhà VP Indochina Riverside
74 Bạch Đằng, Q. Hải Châu, Đà Nẵng
Điện thoại: (84-511) 3892 896
Fax: (84-511) 3892 895

<http://www.fujixerox.com.vn>

